

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ S
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 46 /2024/HS-ST
Ngày 31/10/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Ông Vũ Minh Huân

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Tráng A Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Châu A G; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13/02/2004 tại thị xã S, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: HMông; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Số CCCD: 010204007379 cấp ngày 17/12/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. Nơi thường trú: Thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Trình độ học vấn: 0/12.

Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 17/8/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 27/2022/HSST ngày 17/8/2022. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 18/2022/HSST ngày 17/5/2022 xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của Tòa án nhân dân thị xã S. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 01 năm 09 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Ngày 04/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 02/2019/QĐ-TA ngày 04/11/2019 về hành vi Trộm cắp tài sản, thời hạn 22 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa tiền sự. Ngày 17/5/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 18/2022/HSST ngày 17/5/2022. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội của Bản án này, bị cáo chưa đủ 18 tuổi

(bị cáo sinh ngày 13/02/2004, ngày thực hiện hành vi trộm cắp tài sản: ngày 30/01/2022).

Con ông Châu A Tinh, sinh năm 1941 (Đã chết) và con bà Giàng Thị Dủ, sinh năm 1973. Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2024. Có mặt tại phiên tòa.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nông Thị Thúy Hằng. Địa chỉ: Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

- Người bị hại:

+ Anh Hoàng Cao Khánh - Sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

+ Anh Nguyễn Mạnh Vũ - Sinh năm 1995. Địa chỉ: Tổ 01, phường Phan Si Păng, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

+ Chị Bùi Thị Huyền Trang - Sinh năm 2000. Địa chỉ: Tổ 4, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 06/7/2024, Công an phường Sa Pa tiếp nhận đơn trình báo của Chị Bùi Thị Huyền Trang (sinh năm 2004, trú tại tổ 4, phường Sa Pa, thị xã S) về việc bản thân bị mất trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro vào đêm ngày 05/7/2024 tại số nhà 001, đường Lê Quý Đôn, thuộc tổ 4, phường Sa Pa, thị xã S. Sau khi tiếp nhận Công an phường Sa Pa đã tiến hành kiểm tra, xác minh nội dung trên. Cùng ngày, Công an phường Sa Pa tiến hành triệu tập và làm việc với Châu A G (sinh năm 2004, nơi thường trú thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã S), tại Cơ quan Công an Châu A G khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 05/07/2024, Giàng một mình uống bia tại quán bia Trà My tại số nhà 001, đường Lê Quý Đôn thuộc tổ 4, phường Sa Pa, thị xã S, tại đây Giàng nhìn thấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro để trên mặt bàn thu ngân của quán không có ai trông coi, quản lý nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó, Giàng tiến lại gần vị trí đặt chiếc điện thoại, lợi dụng sơ hở lúc quán đang đông người, đã dùng tay phải lấy chiếc thoại cho vào túi quần và đi ra khỏi quán. Khi được triệu tập đến Công an thị xã S để làm việc Châu A G đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại đã trộm cắp được và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Quá trình điều tra, Châu A G khai nhận ngoài hành vi trộm cắp chiếc điện thoại trên, Châu A G còn thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc xe mô tô trên địa bàn thị xã S. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ, ngày 01/4/2024, Châu A G một mình đi loanh quanh khu vực Trung tâm thị xã S để tìm tài sản là xe mô tô để trộm cắp. Khi đi qua khu vực đường Ngũ Chỉ Sơn, thuộc tổ 2, phường Sa Pa, thị xã S, Châu A G nhìn thấy trên vỉa hè trước cửa số nhà 056 đường Ngũ Chỉ Sơn tiếp giáp với Sân vận động thị xã S đang để một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển

kiểm soát 24B2-977.18 màu đỏ đen trên vỉa hè, đầu xe quay về hướng sân vận động, đuôi xe hướng ra đường, lúc đó vắng người và không có ai trông coi, Giàng đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên, mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại. Sau đó Giàng tiến lại gần lấy chiếc mũ bảo hiểm đang treo ở xe đặt tại ghế đá gần đó đội lên đầu rồi dắt chiếc xe mô tô xuống đường Ngũ Chỉ Sơn và đi theo đường Quốc lộ 4D. Khi đi đến khu vực cầu 32 thuộc tổ 1, phường Hàm Rồng, thị xã S, Giàng dừng lại sử dụng một chiếc cờ lê để phá khóa và tháo biển số vứt xuống suối tại khu vực trên để tránh bị phát hiện. Khi đi xe hết xăng, Giàng đã bỏ lại chiếc xe tại khu vực tổ 5, phường Hàm Rồng, thị xã S. Lời khai của bị cáo phù hợp với đơn trình báo và lời khai của anh Hoàng Cao Khánh, sinh năm 1988, trú tại tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S, là chủ sở hữu của chiếc xe.

Vụ thứ hai: Vào đêm ngày 03/7/2024, trong quá trình đi bộ tại Trung tâm thị xã S, Châu A G nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave ANP màu đen bạc biển kiểm soát 24B2-540.06 được để trên vỉa hè trước cửa số nhà 444, đường Điện Biên Phủ thuộc tổ 1, phường Phan Si Păng, thị xã S, đầu xe hướng vào số nhà 444, đuôi xe hướng ra đường Điện Biên Phủ, thấy chìa khóa cắm ở xe và đêm tối không có người qua lại nên Giàng đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên mục đích sử dụng để làm phương tiện đi lại, Giàng tiến lại gần dắt chiếc xe xuống đường Điện Biên Phủ, dắt được một đoạn Giàng bật chìa khóa và nổ máy điều khiển đi. Sau khi lấy được chiếc xe Giàng đã tháo biển số và vứt tại khu vực cầu 32 thuộc tổ 1, phường Hàm Rồng, thị xã S để tránh bị phát hiện. Quá trình trộm cắp chiếc điện thoại di động vào ngày 05/7/2024, Châu A G khai nhận đã sử dụng chiếc xe trên để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Nội dung khai nhận của bị can phù hợp với đơn trình báo, lời khai của anh Nguyễn Mạnh Vũ, sinh năm 1995, trú tại tổ 1, phường Phan Si Păng, thị xã S, là chủ sở hữu của chiếc xe.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 11/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã S kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro có giá trị là 6.601.000 đồng. Chi phí cấp đổi sim Viettel có giá trị là 25.000 đồng. Tổng giá trị là 6.626.000 đồng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 08/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã S kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển kiểm soát 24B2-977.18 giá trị là 15.400.000 đồng; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ANP màu đen bạc, biển kiểm soát 24B2-540.06 có giá trị là 6.533.333 đồng.

Cáo trạng số 45/CT-VKSSP ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đã truy tố bị cáo Châu A G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Châu A G khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Châu A G phạm tội “Trộm cắp

tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bà Nông Thị Thúy Hằng là người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, bị cáo là người Dân tộc thiểu số vì vậy hạn chế về nhận thức pháp luật, Tài sản trộm cắp các bị hại đã nhận được không yêu cầu gì, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Châu A G 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo là người không có tài sản riêng đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, bị cáo sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Châu A G nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

1.2. Về sự vắng mặt của bị hại: Trong quá trình điều tra, Các bị hại đã nhận lại tài sản, không có đề nghị gì. Tại phiên Tòa vắng mặt người bị hại không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Trong khoảng thời gian từ tháng 01 đến tháng 7 năm 2024 lợi dụng sơ hở của các bị hại bị cáo Châu A G có hành vi lấy trộm 03 lần như sau: Khoảng 23 giờ, ngày 01/4/2024 tại số nhà 056, đường Ngũ Chỉ Sơn, thuộc tổ 2, phường Sa Pa, thị xã S, bị cáo lấy trộm một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 24B2-977.18 màu đỏ đen của anh Hoàng Cao Khánh trị giá giá trị là 15.400.000 đồng; Vụ thứ hai 03/7/2024 tại số nhà 444, đường Điện Biên Phủ thuộc tổ 1, phường Phan Si Păng, thị xã S, bị cáo

lấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave ANP màu đen bạc biển kiểm soát 24B2-540.06 của anh Nguyễn Mạnh Vũ có giá trị là 6.533.333 đồng (Sáu triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm ba ba đồng); Ngày 06/7/2024 bị cáo lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro của cô có giá trị là 6.626.000 đồng (Sáu triệu, sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng) của chị Bùi Thị Huyền Trang. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại của 03 lần trộm cắp là 28.559.333 đồng (Hai mươi tám triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, lời khai của các bị hại cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Châu A G đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật. Mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản bị xâm hại của 03 lần trộm cắp là 28.559.333 đồng (Hai mươi tám triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Châu A G chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Nhân thân: Ngày 04/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 02/2019/QĐ-TA ngày 04/11/2019 về hành vi Trộm cắp tài sản, thời hạn 22 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa tiền sự. Ngày 17/5/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 18/2022/HSST ngày 17/5/2022. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội của Bản án này, bị cáo chưa đủ 18 tuổi (bị cáo sinh ngày 13/02/2004, ngày thực hiện hành vi trộm cắp tài sản: ngày 30/01/2022). Thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp

dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Châu A G không có tài sản riêng vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp, các bị hại Bùi Thị Huyền Trang, Nguyễn Mạnh Vũ, Hoàng Cao Khánh không yêu cầu bị cáo Châu A G phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, đồng thời đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật

[3] Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 12 Pro, mặt sau điện thoại màu vàng nhạt, xung quanh viền điện thoại màu vàng ánh kim, gấn ốp nhựa màu trắng. Bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 036.478.2876; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ANP, màu đen bạc, không gắn biển kiểm soát, có số khung: 3917KY040515, số máy: JA39E0896542, không lắp cánh yếm hai bên, không có gương chiếu hậu; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ đen, không biển kiểm soát, có số khung: RLHJA 3670MY001101, số máy: JA36E1013227 mà Cơ quan CSĐT Công an thị xã S đã thu giữ. Ngày 16/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã S đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định. Vì vậy hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 02 biển số xe mô tô mang biển kiểm soát 24B2 - 97718 và 24B2-53996 mà bị cáo Châu A G đã tháo ra và vứt bỏ lại tại khu vực suối tại Tổ 1, phường Hàm Rồng, thị xã S sau khi trộm cắp được tài sản. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn bị cáo không phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Châu A G phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ bị bắt tạm giữ, tạm giam 06/7/2024.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án bị cáo Châu A G không phải chịu tiền án phí hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND thị xã S(1);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lào Cai (1);
- Công an thị xã S (1);
- Chi cục THADS thị xã S(1);
- Cơ quan THAHS thị xã S(1);
- Hồ sơ THA (2);
- Bị cáo (1); Bị hại (3);
- Lưu hồ sơ (1); Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung